

Số: /BC-SNN

Bắc Giang, ngày tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO

Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị 34-CT/TW ngày 07 tháng 4 năm 2014 của Bộ Chính trị

Thực hiện Công văn số 1013/UBND-NC ngày 04/3/2024 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc tổng kết Chỉ thị số 34-CT/TW của Bộ Chính trị.

Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo kết quả 10 năm thực hiện Chỉ thị 34-CT/TW ngày 07 tháng 4 năm 2014 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng (sau đây gọi tắt là Chỉ thị 34-CT/TW) như sau:

I. KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm tình hình

Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bắc Giang (tiền thân là Ban quản lý ruộng đất, Ty Trồng trọt, Ty Nông nghiệp) được thành lập theo quyết định số 107/QĐ-UBND ngày 26/8/1996 của UBND tỉnh Hà Bắc trên cơ sở sáp nhập 3 Sở: Nông Nghiệp, Lâm nghiệp, Thủy lợi và được tái lập ngày 24/12/1996 theo Quyết định số 1804/QĐ-CT của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang theo sự chia tách tỉnh Hà Bắc thành tỉnh Bắc Giang và Bắc Ninh.

Cơ cấu tổ chức bộ máy gồm: Hiện tại số lượng các phòng Sở và đơn vị trực thuộc Sở, tổng số gồm 21 đầu mối, với tổng số 441 biên chế, trong đó: công chức có 228 người, viên chức có 181 người, Hợp đồng theo ND 111/2022/ND-CP (trước là ND68/2000/ND-CP) 32 người; các đầu mối gồm có 05 phòng chuyên môn (*Văn phòng Sở, Thanh tra Sở, Phòng Tổ chức cán bộ, Phòng Quản lý xây dựng công trình và Phòng Kế hoạch - Tài chính*), 07 chi cục (*Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Chi cục Chăn nuôi và Thú y, Chi cục Phát triển nông thôn, Chi cục Kiểm lâm, Chi cục Thủy lợi, Chi cục Thủy sản và Chi cục Quản lý chất lượng Nông, lâm sản và Thủy sản*) và 09 đơn vị sự nghiệp (*Văn phòng Điều phối nông thôn mới, Ban quản lý bảo tồn Tây Yên Tử, Ban quản lý rừng phòng hộ Sơn Động, Ban quản lý rừng phòng hộ Cẩm Sơn, Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn, Trung tâm Khuyến nông, Trung tâm Giống thủy sản cấp I, Trung tâm Giống cây trồng và Trung tâm Điều tra Quy hoạch nông - lâm nghiệp*).

Tổ chức Đảng, đoàn thể: Đảng ủy Sở Nông nghiệp và PTNT có 15 Chi bộ trực thuộc, với 257 đảng viên. Các đoàn thể gồm: Công đoàn ngành Sở Nông nghiệp và PTNT có 26 công đoàn cơ sở. Ở các đơn vị và Văn phòng Sở Nông nghiệp và PTNT có các tổ chức Đoàn thanh niên, Hội cựu chiến binh, lực lượng tự vệ theo ngành dọc ở huyện và Sở Nông nghiệp và PTNT Bắc Giang.

Chức năng, nhiệm vụ được giao: Sở Nông nghiệp và PTNT là cơ quan

chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về: nông nghiệp; lâm nghiệp; diêm nghiệp; thủy sản; thủy lợi; phát triển nông thôn; phòng, chống thiên tai; chất lượng an toàn thực phẩm đối với nông sản, lâm sản, thủy sản; về các dịch vụ công thuộc ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn theo quy định pháp luật và theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. Sở Nông nghiệp và PTNT có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra chuyên môn nghiệp vụ của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Thuận lợi

Giai đoạn từ năm 2014 đến năm 2024, công tác thi đua, khen thưởng (sau đây viết tắt là TĐKT) của Sở luôn được cấp ủy, lãnh đạo, công đoàn quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt; trong đó, tập trung phát động và hưởng ứng các phong trào thi đua do Bộ Nông nghiệp và PTNT, Ủy ban nhân dân tỉnh phát động, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của đơn vị. Sở nông nghiệp và PTNT đã phối hợp chặt chẽ với các Sở, ban, ngành, địa phương, bà con nông dân, doanh nghiệp khắc phục khó khăn, triển khai thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp; các kế hoạch, phương án sản xuất và nhiều văn bản điều hành để định hướng, hướng dẫn các địa phương thực hiện; đồng thời chỉ đạo cơ quan chuyên môn thường xuyên bám sát cơ sở, nắm chắc tình hình để kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác chỉ đạo, điều hành; chủ động tập trung thực hiện hiệu quả các đề án, dự án, chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp, nông thôn theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả.

Công chức, viên chức và người lao động trong toàn ngành đoàn kết, nỗ lực phấn đấu; chủ động khắc phục khó khăn, tích cực đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước; triển khai có hiệu quả các cơ chế, chính sách hỗ trợ trực tiếp cho sản xuất; tuyên truyền, hướng dẫn nông dân ứng dụng khoa học, công nghệ vào sản xuất. Do đó, sản xuất nông lâm, ngư nghiệp, thủy sản tiếp tục phát triển theo hướng sản xuất hàng hóa, nâng cao giá trị gia tăng, an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường, góp phần thực hiện có hiệu quả tái cơ cấu Ngành Nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới. Các phong trào thi đua của Sở đạt hiệu quả tích cực, có sức lan tỏa trong toàn ngành.

3. Khó khăn

Ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong điều kiện chịu nhiều ảnh hưởng của thời tiết, thời tiết có diễn biến phức tạp, bất thường đã gây ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp của tỉnh; diễn biến thời tiết có nhiều bất thuận ảnh hưởng đến sản xuất. Hiện tượng El Nino gây nắng nóng, ít mưa, mực nước hồ trên địa bàn tỉnh giảm so với cùng kỳ gây khó khăn cho công tác tưới phục vụ sản xuất.

Tình hình thế giới, khu vực và trong nước có nhiều biến động khó lường dẫn đến gián đoạn chuỗi cung ứng toàn cầu, tiêu thụ nông sản gặp nhiều khó

khăn; diện tích đất nông nghiệp tiếp tục bị thu hẹp do phát triển công nghiệp và đô thị; lực lượng lao động trong nông nghiệp tiếp tục suy giảm mạnh do chuyển dịch sang lĩnh vực công nghiệp, xây dựng, dịch vụ... đã làm cho sản xuất nông nghiệp của tỉnh gặp nhiều khó khăn, thách thức.

Giá một số sản phẩm chăn nuôi tiếp tục giảm, giá các loại vật tư đầu vào vẫn ở mức cao, do vậy, hiệu quả kinh tế của người chăn nuôi thấp, gây tâm lý lo ngại cho người chăn nuôi. Giá các loại vật tư đầu vào tiếp tục tăng cao làm tăng chi phí sản xuất (*đặc biệt đối với lĩnh vực chăn nuôi*) đã ảnh hưởng trực tiếp đến việc đầu tư sản xuất; do đó tốc độ tái đàn phát triển chăn nuôi chậm (*đặc biệt việc tái đàn trâu, bò, lợn*).

II. KẾT QUẢ 10 NĂM TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo về triển khai thực hiện Chỉ thị

a) Công tác quán triệt tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, tư tưởng về thi đua yêu nước Chủ tịch Hồ Chí Minh, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thi đua khen thưởng

Tập trung triển khai thực hiện phong trào thi đua theo tinh thần Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới, công tác thi đua, khen thưởng; Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước; Quyết định số 733/QĐ-TTg ngày 14/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở” giai đoạn 2019 - 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành và các quy định của Luật TĐKT, một số văn bản hướng dẫn, chỉ đạo về thi đua, khen thưởng của cấp trên.

Hàng năm, Đảng ủy Sở đã tập trung lãnh đạo đảng viên trong toàn Đảng bộ và các tổ chức đoàn thể tích cực thực hiện, hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ chuyên môn được Bộ Nông nghiệp và PTNT, Tỉnh ủy, UBND tỉnh giao. Đồng thời với việc quán triệt đến các Chi bộ, đảng viên thực hiện tốt việc học tập các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức lối sống cho cán bộ, đảng viên cũng được chú trọng thông qua việc tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

Công đoàn Sở đã chủ động gắn việc thực hiện Quy chế dân chủ với phong trào TĐKT trong cơ quan, đơn vị, phối hợp với Đoàn thanh niên, Ban nữ công của các đơn vị thường xuyên tọa đàm, trao đổi nhằm tăng cường khối đoàn kết, động viên cán bộ, công chức, viên chức và người lao động hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

b) Xây dựng, ban hành các quy định, quy chế của Sở về thi đua, khen thưởng

Sở Nông nghiệp và PTNT đã ban hành quyết định về quy chế hoạt động của Hội đồng TĐKT Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bắc Giang. Quy chế quy

định rõ nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu, phương thức hoạt động của Hội đồng làm cơ sở để Hội đồng hoạt động có hiệu quả, đúng quy định. Trên cơ sở quy chế hoạt động của Hội đồng TĐKT Sở, Giám đốc Sở đã kiện toàn Hội đồng TĐKT theo đúng quy định hiện hành.

Các quy định, văn bản hướng dẫn về công tác TĐKT đều được Sở gửi qua phần mềm quản lý văn bản tới các phòng, đơn vị trực thuộc Sở để kịp thời nắm bắt. Triển khai đầy đủ các văn bản về công tác thi đua, khen thưởng của tỉnh đến các phòng, đơn vị trực thuộc để phong trào thi đua yêu nước và công tác khen thưởng tiếp tục góp phần tích cực vào việc thực hiện nhiệm vụ phát triển của ngành và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Việc đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp tổ chức các phong trào thi đua yêu nước

a) Việc xây dựng nội dung hình thức tổ chức triển khai các phong trào thi đua yêu nước do Thủ tướng Chính phủ phát động và các phong trào thi đua để biểu dương, khen thưởng

Hằng năm, công tác thi đua yêu nước được thực hiện ngay từ đầu năm, được thể hiện bằng việc phối hợp với chính quyền mở hội nghị cán bộ, công chức, viên chức để đánh giá công tác thi đua, khen thưởng động viên CCVCLĐ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, phát động thi đua và tổ chức ký giao ước thi đua, trong đó có các tiêu chí: xây dựng gia đình văn hoá, cơ quan văn hoá, thực hiện nếp sống văn minh, lịch sự nơi công sở, giữ gìn an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ. Động viên đội ngũ cán bộ, đảng viên, phát huy tính tiên phong gương mẫu, tích cực đổi mới phương pháp công tác, lề lối làm việc, cải cách các thủ tục hành chính. Tích cực tham mưu đề xuất với UBND tỉnh nhằm không ngừng tăng cường công tác quản lý nhà nước về nông nghiệp và PTNT. Từ đó đã phát huy được tinh thần làm chủ của mỗi CCVCLĐ góp phần tích cực vào việc hoàn thành nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị. Sở Nông nghiệp và PTNT đều phát động phong trào thi đua yêu nước của cơ quan, đơn vị với mục tiêu: Ngành Nông nghiệp và PTNT Bắc Giang phải hoàn thành và hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao, tích cực hưởng ứng phong trào thi đua do Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang phát động với tinh thần: “Bứt phá về đích, tạo tiền đề, động lực phát triển cho giai đoạn tiếp theo”, “Đoàn kết, sáng tạo thi đua thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ chính trị, xây dựng quê hương Bắc Giang ngày càng phát triển giàu đẹp, văn minh”; phong trào thi đua do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT phát động với chủ đề: “Kỷ cương, liêm chính, hành động, trách nhiệm, sáng tạo, hiệu quả”, “Đoàn kết, sáng tạo, hội nhập và phát triển”;... tạo ra được những chuyển biến tích cực rõ rệt không chỉ trong ngành mà cả người dân và doanh nghiệp.

Cùng với việc phát động phong trào thi đua, Sở đã chỉ đạo các phòng, đơn vị thuộc Sở triển khai đến toàn thể công chức, viên chức và người lao động đăng ký thi đua đầu năm. Việc đăng ký thi đua được các tập thể, cá nhân thực hiện nghiêm túc, đảm bảo đúng trình tự theo quy định. Đăng ký chỉ tiêu thi đua được xác định cụ thể, rõ ràng phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

Kết quả đăng ký thi đua hằng năm được Hội đồng TĐKT Sở thông báo công khai, là một trong những tiêu chí để bình xét thi đua cuối năm và là mục tiêu phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu đã đăng ký.

Sở Nông nghiệp và PTNT đã ban hành Kế hoạch Tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Ngành nông nghiệp chung sức xây dựng nông thôn mới”; Kế hoạch Xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua “Bắc Giang chung sức xây dựng nông thôn mới”; Gắn triển khai Phong trào với Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; phát huy sáng kiến, sáng tạo và huy động nguồn lực toàn ngành để thực hiện hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Phong trào thi đua được triển khai đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở, kịp thời khen thưởng, tạo khí thế thi đua sôi nổi rộng khắp. Từ đó, xây dựng nông thôn mới đã trở thành phong trào mạnh mẽ lan rộng trên địa bàn tỉnh. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền vận động, người dân đã hưởng ứng tích cực bằng hiến đất, tham gia công sức vào chỉnh trang, nâng cấp đường giao thông nông thôn, tu sửa nơi ở và các công trình công cộng, góp phần đẩy nhanh tiến độ xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh. Hưởng ứng các phong trào thi đua, các xã đã có sự chủ động, nỗ lực, quyết tâm hoàn thành kế hoạch, có nhiều cách làm hay, sáng tạo, khơi dậy được sức dân. Ở các thôn sự vào cuộc xây dựng nông thôn mới tiếp tục được phát huy, nhất là trong thực hiện thôn nông thôn mới kiểu mẫu, từng bước hình thành “Làng quê đáng sống” tại các xã đạt chuẩn. Mỗi thôn, xã, huyện nông thôn mới là một mô hình điển hình, tiêu biểu trong xây dựng nông thôn mới có những cách làm hay, cách làm sáng tạo, phù hợp với tình hình thực tế cơ sở được nhân rộng, phát triển.

b) Việc kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua và lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong các phong trào thi đua để biểu dương, khen thưởng

Sở đã tham gia đầy đủ các hoạt động do Cụm, Khối thi đua Bộ, Tỉnh phát động, tổ chức, thực hiện sơ kết, tổng kết kịp thời, phối hợp chặt chẽ với các đơn vị thành viên trong các hoạt động theo chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và PTNT và UBND tỉnh. Thông qua hoạt động tổ chức thi đua theo cụm, khối, các đơn vị đã cùng nhau thảo luận thống nhất, tổ chức đăng ký, ký kết thực hiện giao ước thi đua trên cơ sở chỉ tiêu, kế hoạch nhiệm vụ của từng đơn vị với những nội dung, tiêu chí thi đua cụ thể, thiết thực gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao; tạo điều kiện trao đổi, phổ biến, học tập các mô hình, điển hình tiên tiến lẫn nhau, hỗ trợ nhau cùng phát triển. Việc đánh giá, tổng kết công tác TĐKT, bình xét, suy tôn đề nghị khen thưởng bảo đảm được tính công khai, dân chủ, đúng thành tích, góp phần tích cực vào việc hoàn thành thắng lợi các nhiệm vụ chung của địa phương và toàn ngành.

Hằng năm, Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Sở đều có văn bản hướng dẫn việc sơ kết, tổng kết phong trào thi đua thường xuyên và chuyên đề trên cơ sở các văn bản hướng dẫn của các cơ quan có thẩm quyền. Hội nghị tổng kết công tác TĐKT hằng năm nhằm đánh giá đúng những kết quả đã đạt

được, chỉ ra những mặt còn tồn tại, hạn chế, qua đó rút ra kinh nghiệm trong tổ chức, thực hiện phong trào thi đua. Việc đánh giá sơ, tổng kết phong trào thi đua luôn coi trọng việc phát hiện, lựa chọn những nhân tố mới, những điển hình tiên tiến, hoặc các tập thể, cá nhân lập được thành tích xuất sắc, trong các phong trào thi đua để động viên khen thưởng kịp thời, kịp thời quan tâm khen thưởng đối với những tập thể, cá nhân là người làm việc trực tiếp.

Việc bình xét danh hiệu thi đua của Sở Nông nghiệp và PTNT được thực hiện hằng năm, vào dịp cuối năm sau khi có văn bản triển khai đánh giá kết quả thi đua khen thưởng đến các phòng, đơn vị thuộc Sở. Về tiêu chuẩn: Thực hiện theo đúng Quy chế của cơ quan và các văn bản hướng dẫn. Đối tượng: Toàn thể công chức, viên chức và người lao động cơ quan. Về quy trình bình xét: dựa trên cơ sở đăng ký thi đua đầu năm và kết quả bình xét thi đua tại các phòng, đơn vị gửi về Hội đồng TĐKT Sở. Hội đồng sẽ tiến hành họp, bình xét và quyết định, thông báo đến toàn thể công chức, viên chức và người lao động. Việc bình xét thi đua thực hiện đúng quy định, đảm bảo chất lượng, hiệu quả; các hồ sơ Sở đề nghị lên cấp trên công nhận và khen thưởng đều đạt yêu cầu. Hằng năm, vào dịp tổng kết cuối năm Sở tổ chức hội nghị và tiến hành trao thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc được công nhận và khen thưởng nhằm biểu dương kịp thời những nỗ lực phấn đấu mà các tập thể, cá nhân đã đạt được.

Công tác TĐKT của cơ quan được thực hiện nghiêm túc, đúng quy trình. Việc bình xét khen thưởng được thực hiện từ các phòng, đơn vị trực thuộc, Hội đồng thi đua khen thưởng Sở có nhiệm vụ hướng dẫn và tiếp nhận hồ sơ, tổ chức họp bình xét khen thưởng. Thường trực Hội đồng tổng hợp kết quả, trình Giám đốc Sở quyết định. Đối với hồ sơ đề nghị trình cấp trên khen thưởng, Giám đốc Sở có văn bản trình kèm theo hồ sơ đề nghị. Về tiêu chuẩn khen thưởng: Đảm bảo đúng quy định.

Việc tổng kết Chỉ thị số 34-CT/TW của Bộ Chính trị cũng đã được Sở triển khai đến toàn bộ các phòng, ban, đơn vị hành chính sự nghiệp công lập trực thuộc Sở⁽¹⁾ và đều được các đơn vị triển khai đầy đủ, đúng quy định.

c) Công tác phát hiện, bồi dưỡng, tuyên truyền, nhân rộng điển hình tiên tiến, trong đó nêu rõ hình thức và giải pháp triển khai, thực hiện.

Sở Nông nghiệp và PTNT xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua “Bắc Giang chung sức xây dựng nông thôn mới”, xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua “Bắc Giang chung sức xây dựng nông thôn mới” phát huy sáng kiến, sáng tạo và huy động nguồn lực toàn ngành để thực hiện hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

Số đơn vị cấp huyện đạt chuẩn nông thôn mới/hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới: 6/10 huyện, hoàn thành mục tiêu đến năm 2025 đạt 07 đơn

¹ Công văn số 534/SNN-TCCB ngày 05/3/2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc tổng kết Chỉ thị 34-CT/TW của Bộ Chính trị.

vị cấp huyện, đạt 100% mục tiêu Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 652/QĐ-TTg ngày 28/5/2022. Số xã đạt chuẩn nông thôn mới: 148/182 xã, khả năng hoàn thành mục tiêu đến năm 2025 có 160 xã, đạt 100% mục tiêu Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 652/QĐ-TTg ngày 28/5/2022. Số thôn đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu: 246 thôn, khả năng hoàn thành mục tiêu đến năm 2025 đạt 444 thôn nông thôn mới kiểu mẫu, đạt 100% so với mục tiêu của tỉnh giao.

Thực hiện Chương trình thi đua, được phát động tại Hội nghị cán bộ công chức hàng năm với chủ đề: "Cán bộ, công chức và người lao động Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bắc Giang phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm", các phòng chuyên môn, các chi cục và đơn vị trực thuộc Sở luôn phấn đấu đẩy mạnh phong trào thi đua và tích cực hưởng ứng triển khai thực hiện với nhiều nội dung, hình thức phong phú, thiết thực, phù hợp với thực tiễn của ngành. Kết quả đã có nhiều mô hình điển hình tiên tiến, nhiều tấm gương sáng được nêu gương, tiêu biểu như phong trào thi đua "Sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao", với 304 mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao sản xuất rau hoa (mô hình) hiện nay đã được triển khai xây dựng trên toàn tỉnh, với tổng diện tích nhà lưới/nhà màng 541.035 m²; phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới được triển khai có hiệu quả trong tất cả các tiêu chí đem lại nhiều thành tích nổi bật, nhiều mô hình tiêu biểu như dồn điền đổi thửa, đóng góp ngày công... xuất hiện. Đặc biệt là phong trào thi đua xây dựng thương hiệu mỗi xã một sản phẩm (OCOP), đã được đánh giá là một trong 05 tỉnh đi đầu về cải tiến và phát triển.

3. Việc đổi mới công tác khen thưởng đảm bảo chính xác, kịp thời, công khai, minh bạch; coi trọng việc phát hiện lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc để khen thưởng

a) Vai trò trách nhiệm của người đứng đầu trong việc phát hiện điển hình tiên tiến để khen thưởng và đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng

Trong những năm qua, Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT đã tổ chức triển khai, thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ và đưa ra nhiều giải pháp đổi mới trong cách làm, do đó đã phát huy được sức mạnh tổng hợp, sức mạnh tập thể trong các hoạt động, các phong trào thi đua của Sở và đặc biệt là những nguyên nhân dẫn đến thành công đó là do có sự đoàn kết, thống nhất cao trong tập thể lãnh đạo Sở cùng sự nỗ lực cố gắng cũng như ý thức trách nhiệm của mỗi cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong toàn ngành. Kết quả 100% cán bộ công chức và người lao động đã thực hiện nghiêm túc sự chỉ đạo của ngành, của lãnh đạo Sở, tích cực học hỏi trau dồi kinh nghiệm, nâng cao trình độ chuyên môn, tích cực thi đua trong mọi phong trào Sở phát động.

Chính quyền và Công đoàn ngành Nông nghiệp và PTNT đã có định hướng và xây dựng các kế hoạch phong trào thi đua một cách khoa học, bám sát chỉ đạo của các cấp quản lý, hoàn toàn phù hợp với tình hình thực tế từng địa bàn.

Việc tổ chức thực hiện các kế hoạch được triển khai nghiêm túc có hiệu quả. Làm tốt công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch thường xuyên, có điều chỉnh cho phù hợp. Bên cạnh đó làm tốt công tác tuyên truyền, vận động

nâng cao tư tưởng, nhận thức tới các cán bộ công chức, viên chức và người lao động trong toàn Sở, do đó đã động viên được cán bộ công chức, viên chức và người lao động tích cực hưởng ứng các cuộc vận động, các hoạt động thi đua góp phần tích cực vào kết quả và thành tích chung của ngành NN&PTNT trong thời gian qua.

b) Việc khen thưởng đối với tập thể nhỏ, người lao động trực tiếp sản xuất

Sở Nông nghiệp và PTNT đảm bảo tỷ lệ khen thưởng giữa lãnh đạo quản lý và người lao động trực tiếp theo đúng quy định, cụ thể:

Số lượng cá nhân được khen thưởng là lãnh đạo cấp phòng chiếm 30%; còn lại là công chức, viên chức và người lao động trực tiếp chiếm 70%.

c) Công tác cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng

Việc ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý công tác TĐKT và các hoạt động khác tiếp tục được tăng cường. Các văn bản triển khai thực hiện công tác thi đua khen thưởng, điển hình tiên tiến được tuyên truyền kịp thời trên cổng thông tin điện tử của các cơ quan; Kịp thời đăng tải các kế hoạch phát động phong trào thi đua; phản ánh những nét đẹp văn hóa trong đội ngũ công chức, viên chức, người lao động trên trang Website của Sở nhằm tuyên truyền, tạo sức lan tỏa trong thực hiện các phong trào thi đua.

(Có số liệu khen thưởng cấp bộ, cấp tỉnh và cấp Nhà nước từ năm 2014 đến hết năm 2023 kèm theo)

4. Việc kiện toàn bộ máy làm công tác thi đua, khen thưởng

Phòng Tổ chức cán bộ Sở là bộ phận thường trực về công tác TĐKT của Sở và phân công 01 Phó trưởng phòng Sở trực tiếp theo dõi công tác thi đua. Tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở công tác TĐKT do phòng Hành chính tổ chức đảm nhiệm và phân công cho 01 đồng chí lãnh đạo phòng phụ trách. Nhìn chung, đội ngũ làm công tác thi đua khen thưởng của Sở có trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, phát huy được tinh thần trách nhiệm, chủ động, tham mưu kịp thời cho cấp uỷ, chính quyền tổ chức phát động các phong trào thi đua khen thưởng.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Đánh giá chung

a) Ưu điểm

Việc chấp hành và thực hiện Luật Thi đua khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành của cơ quan có thẩm quyền đã Ban thực hiện nghiêm túc. Trên cơ sở các quy định của Luật, công tác TĐKT dần đi vào nề nếp, các phong trào thi đua đã thực sự góp phần vào việc thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của cơ quan.

Các phong trào thi đua được cụ thể hoá trong các chương trình, kế hoạch công tác. Trong đó, đã đề ra những biện pháp cụ thể, phù hợp với tình hình thực tiễn của cơ quan đảm bảo thực hiện tốt các mục tiêu đã đề ra, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác TĐKT trong thời kỳ mới.

Công tác khen thưởng được thực hiện đúng trình tự, thủ tục, tiêu chuẩn, điều kiện; quá trình xét khen thưởng được thực hiện nghiêm túc, khách quan, chính xác, công khai, công bằng và kịp thời; kết hợp chặt chẽ động viên tinh thần với khuyến khích bằng lợi ích vật chất.

b) Tồn tại, hạn chế

Mặc dù đã được triển khai sâu rộng song công tác thi đua khen thưởng chưa thực sự được quan tâm đúng mức, vẫn còn tình trạng các đơn vị trực thuộc khi đề nghị khen thưởng không đảm bảo các yêu cầu.

2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

Một số công chức, viên chức và người lao động chưa nhận thức đầy đủ vị trí, vai trò và ý nghĩa của phong trào thi đua, chưa coi trọng công tác thi đua khen thưởng.

Việc triển khai phát động tại các phòng, đơn vị chưa thực sự được quan tâm, vẫn còn tình trạng phải đôn đốc, nhắc nhở nhiều lần.

Công chức, viên chức làm công tác thi đua, khen thưởng của cơ quan là kiêm nhiệm, do đó đôi lúc còn chưa chủ động, tích cực trong việc tham mưu cho lãnh đạo cơ quan các nội dung về công tác thi đua, khen thưởng.

3. Bài học kinh nghiệm

Nâng cao trách nhiệm của Cấp ủy đảng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị đối với công tác TĐKT. Các Cấp ủy đảng, thủ trưởng cơ quan, đơn vị phải trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả công tác TĐKT ở cơ quan, đơn vị; Phát huy vai trò tiên phong gương mẫu đi đầu trong các phong trào thi đua; khai thác tiềm năng sáng tạo, năng lực sở trường của mỗi cán bộ, đảng viên, CC, VC và người lao động, góp phần xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh.

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt sâu rộng hơn nữa nội dung Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị; đường lối, chính sách của Đảng; tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước; chính sách, pháp luật của Nhà nước về thi đua, khen thưởng, nhất là Luật sửa đổi, bổ sung và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013 đến toàn thể công chức, viên chức và người lao động.

Bám sát nhiệm vụ chính trị được giao, tổ chức thực hiện tốt các phong trào thi đua yêu nước. Duy trì, phát huy có hiệu quả phong trào thi đua “Toàn dân chung sức xây dựng nông thôn mới” do Ủy ban nhân dân tỉnh phát động. Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua và các chuyên đề thi đua do TW, tỉnh, Sở Nông nghiệp & PTNT phát động. Thi đua tạo đột phá về xúc tiến đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp; ứng dụng chuyển giao tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất; Hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu phát triển kinh tế-xã hội.

Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thi đua, khen thưởng; quan tâm khen thưởng và đề nghị khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích đột xuất; các tập thể nhỏ và người lao động trực tiếp tại cơ quan, đơn

vị. Chú ý phát hiện các nhân tố mới, mô hình mới, các điển hình tiên tiến, các gương “Người tốt, việc tốt” trong các phong trào thi đua yêu nước để kịp thời khen thưởng và bồi dưỡng, nhân rộng trong toàn ngành.

Tập trung rà soát, xây dựng và điều chỉnh, hoàn thiện quy chế, tiêu chí bình xét TĐKT và các văn bản về thực hiện công tác TĐKT tại cơ quan, đơn vị; Nâng cao chất lượng thẩm định hồ sơ, tiêu chuẩn, thủ tục đề nghị khen thưởng đảm bảo thực hiện đúng theo quy định hiện hành.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác TĐKT tại cơ quan, đơn vị; kịp thời khắc phục những hạn chế, tồn tại để TĐKT ngày càng thực chất và trở thành động lực thúc đẩy hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

Bổ trí công chức, viên chức có năng lực, trình độ phù hợp, có phẩm chất đạo đức, đáp ứng thực hiện nhiệm vụ công tác TĐKT. Nâng cao vai trò Hội đồng TĐKT theo quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng. Thủ trưởng đơn vị là chủ tịch Hội đồng Thi đua-Khen thưởng.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Để công tác thi đua, khen thưởng ngày càng thiết thực, hiệu quả, tạo động lực hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị của cơ quan đề nghị Hội đồng Thi đua Khen thưởng tỉnh:

- Tăng cường công tác tập huấn, bồi dưỡng quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng cho đội ngũ công chức, viên chức tham mưu thực hiện nhiệm vụ này; qua đó nâng cao chất lượng, hiệu quả tham mưu thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trong thời gian tới.

- Đề xuất thiết kế phần mềm theo dõi về công tác thi đua, khen thưởng triển khai cho các cơ quan, đơn vị trong tỉnh để giúp tự động hóa thực hiện các công việc nghiệp vụ thuộc quy trình khen thưởng, từ phát động phong trào thi đua, thực thi khen thưởng, vinh danh cho đến đo lường, cải tiến chương trình; giúp cơ quan, đơn vị nâng cao hiệu quả của chiến lược thi đua khen thưởng; là một công cụ cần thiết nêu muốn thực hiện số hóa quy trình quản lý một cách toàn diện nhất; giúp cơ quan, đơn vị tối ưu công tác quản lý các hoạt động thi đua, khen thưởng.

Trên đây báo cáo tổng kết thực hiện Chỉ thị 34-CT/TW của Sở Nông nghiệp và PTNT gửi Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Thi